

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2018**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0105879162
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Số 73 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 024 3853 7787
- Số fax: 024 3853 5895
- Website: congty29.vn
- Mã cổ phiếu: E29

2. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 tiền thân là Trung đoàn 29 - Sư đoàn 327 - Quân khu Tả Ngạn (nay là Quân khu 3) được thành lập ngày 28/10/1976.

Nhiệm vụ ban đầu của Trung đoàn 29 là xây dựng một số công trình của Quân khu 3 và huấn luyện quân chi viện cho chiến trường Tây Nam và phía Bắc.

Khi chiến tranh biên giới phía Bắc kết thúc, vì Trung đoàn 29 là một trong những đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng cơ bản. Đồng thời, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 03/11/1980 Quân khu 3 ra Quyết định số 1095/QĐ-BTL điều động Trung đoàn 29 về Sư đoàn 319 để tham gia thi công các hạng mục của Dự án Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại (công trình trọng điểm của Nhà nước ta lúc bấy giờ) và nhiều công trình quân sự phục vụ xây dựng nền kinh tế quốc dân.

Đến tháng 4/1989, Trung đoàn 29 được chuyển đổi thành Xí nghiệp cung ứng vận tải 29, bước đầu kinh doanh vận chuyển bốc dỡ hàng hoá, sau chuyển sang kinh doanh xây dựng cơ bản và đổi tên thành Xí nghiệp 29. Xí nghiệp 29 - Công ty Xây dựng 319/ Bộ Quốc phòng là doanh nghiệp nhà nước thành lập lại theo quyết định số 564/QĐ-BQP ngày 22/4/1996 của Bộ Quốc phòng.

Năm 2011, thực hiện theo Quyết định số 3037/QĐ-BQP ngày 23/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên 319. Ngày 29/3/2012 Bộ Quốc phòng có Quyết định số 960/QĐ-BQP về việc chuyển Xí nghiệp 29 thuộc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng thành Công ty TNHH MTV 29.

Thực hiện Quyết định số 5052/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng ngày 25/11/2015 về thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên 29 thuộc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng; Quyết định số 3289/QĐ-BQP ngày 14/08/2017 của Bộ Quốc phòng về việc Phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên 29 thuộc Tổng công ty 319 thành công ty cổ phần, ngày 06/3/2018, Công ty đã chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ.

Ngày 30/07/2017, tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua tổ chức tài chính trung gian - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội. Ngày 25/01/2018, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29.

Ngày 06/03/2018, Công ty TNHH MTV 29 được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105879162, đăng ký lần đầu ngày 07/05/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 06/03/2018 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng.

Ngày 17/12/2018, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 8239/UBCK-GSDC của UBCKNN.

Trải qua gần 43 năm xây dựng, phấn đấu và trưởng thành; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy - Ban Giám đốc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng; được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của các cơ quan, đơn vị trong, ngoài quân đội và của Đảng, chính quyền nhân dân các địa phương, các doanh nghiệp; cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên toàn Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không ngừng lớn mạnh về quy mô,

đa dạng về ngành nghề kinh doanh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Với những thành tích đạt được, Xí nghiệp 29 (nay là Công ty 29) đã được Đảng, Nhà nước, Quân đội tặng thưởng: Huân chương Chiến công Hạng ba (1981); Huân chương Chiến công Hạng nhì (1983); Huân chương Chiến công Hạng nhất (1985); Huân chương Lao động Hạng ba (1987); Huân chương Lao động Hạng hai (1996)... Nhiều năm liền từ năm 2001 - 2017 được tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng và cờ thi đua của Bộ Xây dựng, BTL Quân khu 3, Tổng công ty 319. Năm 2012 - 2013 được tặng Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội. Năm 2014 được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, liên tục các năm 2013, 2015, 2016, 2017, 2018 được bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Xây dựng nhà các loại; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Thoát nước và xử lý nước thải; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến 35KV, 110KV, 500KV; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Vận tải hàng hoá bằng đường bộ; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Tư vấn, môi giới bất động sản; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.

- Thị trường công việc hiện tại của Công ty chủ yếu trong quân đội trên các địa bàn Hà Nội, Tây Bắc, Đông Bắc, miền Trung và miền Nam.

Danh sách một số dự án tiêu biểu Công ty 29 tham gia trong thời gian gần đây:

Số TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Gói thầu XD-01-Dự án: Xây dựng Trụ sở viện B26/ Tổng cục II	96.352	
2	Thi công cọc, lắp dựng kết cấu và tấm pin năng lượng mặt trời - Dự án: Điện năng lượng mặt trời 150MWAC & 200MWAC (DT2)	79.400	
3	Dự án Điện năng lượng mặt trời 150MWAC & 200MWAC (DT2)	51.306	

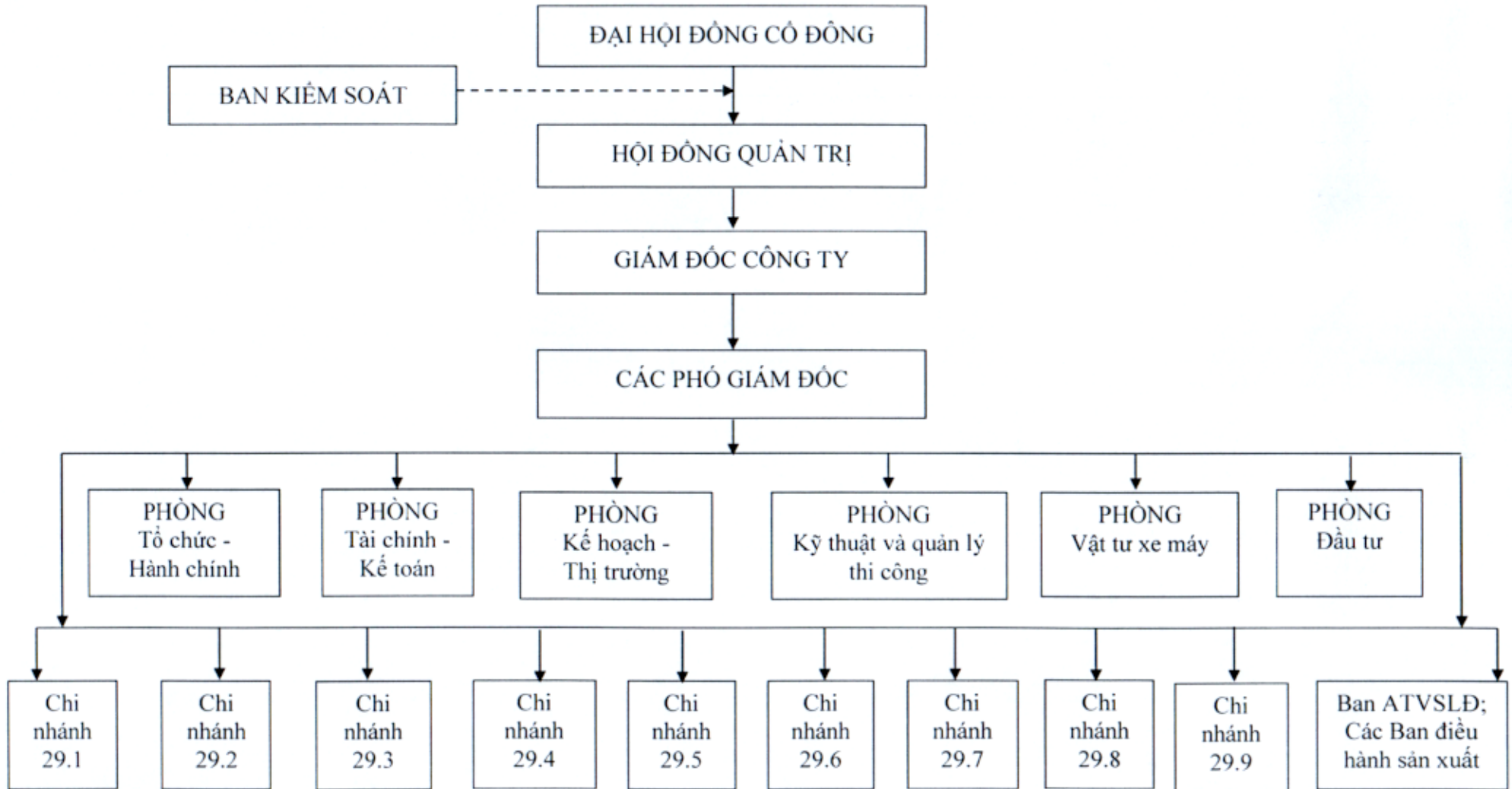
Số TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng (Triệu đồng)	Ghi chú
4	Giải phóng mặt bằng và san nền - Dự án nhà máy điện năng lượng mặt trời Sinenergy Ninh Thuận	52.240	
5	Dự án đầu tư xây dựng nhà điều hành Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2	40.000	

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Trụ sở chính của Công ty là nơi đặt văn phòng làm việc của Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Ban Kiểm soát, các phòng/ ban chức năng và các đơn vị trực thuộc của Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty



- Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hằng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị

- + Ông Nguyễn Minh Khiêm - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- + Ông Trương Ngọc Phương - Thành viên Hội đồng quản trị;
- + Bà Đặng Thị Thu Hương - Thành viên Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hằng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.

- Ban kiểm soát

- + Ông Đỗ Bình Văn - Trưởng ban;
- + Bà Đồng Thị Nga - Thành viên;
- + Bà Đặng Thị Thanh Thảo - Thành viên.

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ, như: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý, điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính công ty; Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

- Ban Giám đốc

- + Ông Trương Ngọc Phương - Giám đốc công ty;
- + Ông Nguyễn Văn Điệp - Phó Giám đốc công ty;
- + Ông Nguyễn Xuân Thiết - Phó Giám đốc công ty;
- + Ông Phạm Trần Đức - Phó Giám đốc công ty;

+ Ông Nguyễn Quang Hưng - Phó Giám đốc công ty.

Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty, v.v... và giải quyết những vấn đề được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Giám đốc.

Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Giám đốc. Khi cần thiết Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Giám đốc.

- **Kế toán trưởng:** Bà Lại Thị Ngọc Oanh

Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - kế toán chịu trách nhiệm điều hành, quản lý tình hình tài chính và công tác hạch toán kế toán của Công ty, đảm bảo tuân thủ pháp luật, chính sách về kế toán, thuế, đồng thời các công trình có đủ nguồn lực tài chính để phục vụ thi công.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 luôn cố gắng và nỗ lực để trở thành nhà thầu lớn, có uy tín cao trong ngành xây dựng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Khai thác nguồn lao động hiện có, tận dụng nguồn lực có kinh nghiệm đào tạo tại chỗ nguồn lao động có chất lượng cao, tận dụng thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình quốc phòng, dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi... đồng thời từng bước mở rộng thị trường thi công hạng mục xây lắp, hạ tầng cho các dự án điện năng lượng mặt trời, điện gió...

- Các mục tiêu phát triển bền vững

Công ty 29 được kế thừa phát huy nguồn nhân lực có kinh nghiệm, chất lượng sẵn có. Đồng thời, Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy - Ban Giám đốc Tổng công ty, sự phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng, Ban cơ quan Tổng công ty. Lãnh đạo chỉ huy cùng tập thể cán bộ CNVC, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, nội bộ thống nhất phát huy nội lực, tranh thủ sự ủng hộ của các Chủ đầu tư.

Bên cạnh việc giữ vững các thị trường truyền thống trong Quân đội, Công ty đã tiếp xúc và mở một số thị trường mới: Các dự án có nguồn vốn ngân sách Nhà nước, các dự án có nguồn vốn tư nhân và nguồn vốn nước ngoài.

6. Các rủi ro

- Thị trường việc làm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Thị trường trong Quân đội vẫn hạn chế mở mới; ngoài Quân đội cạnh tranh gay gắt (cạnh tranh về nguồn vốn, năng lực, cạnh tranh về giá ...); trong khi đó năng lực thực sự về nhân lực, máy móc thiết bị của Công ty vẫn còn hạn chế.

- Vốn nợ đọng của các công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng các năm trước vẫn còn lớn, giá trị dở dang trong toàn công ty đã giảm, tuy nhiên vẫn đang còn ở mức cao.

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện năm 2018
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	300	342,019
2	Doanh thu	Tỷ đồng	410,363	451,403
3	Thu hồi vốn	Tỷ đồng	408,989	449,292
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,261	4,619
5	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	8,358	8,358

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra, giữ vững và tập trung vào lĩnh vực thi công xây lắp. Các Chi nhánh trong Công ty đã được đảm bảo đủ việc làm. Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được đảm bảo và ngày càng cải thiện. Công tác thị trường của Công ty ngày càng được mở rộng và được sự tin tưởng, đánh giá cao của Chủ đầu tư. Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra trong năm kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

2. Tình hình tài chính

Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 06/03/2018 đến 31/12/2018 và không có số liệu so sánh của kỳ trước.

Chỉ tiêu	Năm 2018
Tổng giá trị tài sản	542.694.531.405
Doanh thu thuần	438.835.689.514
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.884.635.505)
Lợi nhuận khác	6.504.002.822
Lợi nhuận trước thuế	4.619.367.317
Lợi nhuận sau thuế	3.695.470.762

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Ghi chú
<p>1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	<p>1</p> <p>0,7</p>	
<p>2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i></p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	<p>0,9</p> <p>9,1</p>	
<p>3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho: Doanh thu/Dư Hàng tồn kho</p> <p>+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ</p>	<p>2,9</p> <p>0,8</p>	
<p>4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i></p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</p>	<p>0,008</p> <p>0,069</p> <p>0,007</p> <p>(0,004)</p>	

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phiếu

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần

- Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng thuộc sở hữu của CBCNV đăng ký mua theo số năm cam kết làm việc tại Công ty khi cổ phần hóa theo khoản 2 điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP: 129.400 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 10/4/2019

TT	Tên cổ đông	Giấy ĐKKD/CMND	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng	0100108984	63 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	2.550.000	51
2	Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại và sản xuất Hùng Phát	0105387266	Thôn Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội	1.800.000	36
Tổng cộng				4.350.000	87

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 10/4/2019

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) / VĐL thực góp
I. Cổ đông trong nước	181	5.000.000	100
Cá nhân	177	509.700	10,194
Tổ chức	4	4.490.300	89,806
III. Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Cá nhân	-	-	-
Tổ chức	-	-	-
III. Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng	189	5.000.000	100

- Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Theo Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29, Công ty không có cổ đông sáng lập.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm công ty không phát hành thêm cổ phiếu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không phát hành

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty đã đẩy mạnh thực hiện chính sách tiết kiệm điện, nước tại cơ quan công ty, tắt các thiết bị điện khi không sử dụng. Khuyến khích các công trường sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng. Sử dụng các thiết bị tiên tiến tiết kiệm

năng lượng, giảm khí thải, tiếng ồn. Đẩy mạnh việc sử dụng các vật liệu thay thế thân thiện với môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

❖ Số lượng lao động

Bình quân năm 2018, tổng số lao động trong Công ty 29 là 910 người. Trong đó, lao động trong biên chế có đóng BHXH là 170 người, lao động thời vụ, khoán việc là 740 người.

Mức thu nhập bình quân của người lao động là 9,358 triệu đồng/người/tháng.

❖ Về chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Tuân thủ giờ làm việc theo quy định của Nhà nước và Công ty:

- Cơ quan Công ty: Làm việc từ thứ Hai đến thứ 6. Sáng làm việc: Từ 7h30 đến 11h30; Chiều làm việc: Từ 13h30 đến 17h00.

Tại các công trường thi công: Tùy điều kiện, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, từng thời điểm, từng mùa, từng khu vực... người có trách nhiệm cao nhất của công trường có quyền xem xét, bố trí thời gian làm việc cho người lao động thuộc đơn vị mình quản lý sao cho hợp lý, phù hợp với tính chất công việc, đảm bảo sức khỏe cho người lao động, không trái với quy định của pháp luật lao động hiện hành.

- Nghỉ Lễ, Tết, ốm, đau, thai sản...theo quy định của Nhà nước;

- Điều kiện làm việc: Nơi làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Những CBCNV do yêu cầu công việc phải đi công tác xa sẽ được hưởng phụ cấp công tác phí và thanh toán các khoản phí đi lại, ăn ở theo quy định của pháp luật.

❖ Chính sách tuyển dụng, thu hút lao động và đào tạo lao động

- Thực hiện việc đánh giá, bố trí sắp xếp nhân lực theo yêu cầu chất lượng, hiệu quả và bảo đảm việc làm lâu dài cho người lao động;

- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có trình độ cao, uy tín, có kinh nghiệm đồng thời có chế độ đãi ngộ đối với việc tuyển dụng lao động mới, trẻ, có năng lực, trình độ, có kinh nghiệm về quản lý và chuyên môn giỏi vào những vị trí và lĩnh vực then chốt;

- Tập trung nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Xây dựng chính sách cử đi đào tạo, bồi dưỡng các khóa ngắn hoặc dài hạn, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.

❖ Chính sách lương, thưởng

Chế độ trả lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, hăng say làm việc với chất lượng và hiệu quả cao;

Chế độ xem xét tăng lương gắn liền với hiệu quả công việc và hoạt động của Công ty;

Duy trì các chế độ phúc lợi như BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Nhà nước, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tham quan, nghỉ mát, các chương trình chăm lo cho con em CBCNV như khen thưởng con CBCNV có thành tích học tập tốt, tặng quà nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, tổ chức trung thu...

Cán bộ, CNV và người lao động trong đơn vị yên tâm công tác xác định tốt nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu. Các tổ chức hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị cấp trên khen thưởng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy Đảng được tăng cường.

Nội bộ đoàn kết thống nhất. Công ty an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Nề nếp chế độ chính quy được duy trì nghiêm túc. Cán bộ, công nhân viên và người lao động chấp hành nghiêm pháp luật, kỷ luật, đơn vị không có vụ việc vi phạm kỷ luật bị xử lý.

Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu, thăm quan; đảm bảo tốt lương và thưởng góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công nhân viên và người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Lãnh đạo, chỉ huy Công ty luôn quan tâm tới công tác dân vận, phối hợp giúp đỡ địa phương và người dân nơi đóng quân. Năm 2018 Công ty đã ủng hộ xây dựng 01 nhà tình nghĩa với trị giá 70 triệu đồng; ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”: 14,998 triệu đồng, quỹ “Ngày vì người nghèo”: 4,061 triệu đồng, quỹ “Bảo trợ trẻ em Bộ Quốc phòng”: 5,792 triệu đồng; quỹ “Mãi mãi tuổi 20”: 30 triệu đồng. Nhân dịp kỷ niệm 71 năm ngày Thương binh, liệt sĩ, Công ty tặng quà thân nhân liệt sĩ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn: 3,4 triệu đồng... Ngoài ra, Công ty tích cực thực hiện công tác chính sách hậu phương Quân đội, làm tốt công tác dân vận, giúp dân “Xóa đói, giảm nghèo”, thường xuyên tham gia quyên góp, ủng hộ các quỹ khác theo quy định của Nhà nước, Quân đội và địa phương.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đoàn kết, nắm chắc và tận dụng các cơ hội, chủ động đối phó với khó khăn thách thức tập trung mọi nỗ lực phấn đấu quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Đảm bảo tốt mọi chính sách xã hội, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ CNV trong toàn đơn vị.

- Phân đầu giữ vững được thị trường hiện có đồng thời mở rộng một số thị trường mới. Đảm bảo tốc độ tăng trưởng SXKD đạt cao hơn năm 2018.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành, đẩy nhanh các công trình sắp hết hợp đồng với Chủ đầu tư. Tổ chức quản lý thi công Công trình theo tiến độ hợp đồng đã ký kết trong đó chú trọng khâu quản lý tiến độ, chất lượng, kỹ mỹ thuật, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, không để Chủ đầu tư nhắc nhở bằng văn bản.

- Tập trung lực lượng đẩy nhanh công tác lập hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang, tăng hiệu quả SXKD, sử dụng hiệu quả vốn vay, tiết kiệm chi phí, đảm bảo không để phát sinh nợ xấu.

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Chỉ tiêu <i>(Không bao gồm VAT)</i>	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	342,019	354.978
2	Doanh thu	Tr.đồng	451,403	409.953
5	Thu hồi vốn	Tr.đồng	449,292	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4,619	4,033
6	Lương bình quân	Tr.đ/th	8,358	9,00
7	Chia cổ tức	%	8,4%	8,6%

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2018, thị trường việc làm xây lắp công ty có kinh nghiệm triển khai có sự sụt giảm mạnh về quy mô và số lượng; thị trường mới mở là điện năng lượng tái tạo có sự cạnh tranh quyết liệt, đơn vị chưa có kinh nghiệm thi công, địa bàn hoạt động rộng, phân tán, thời gian thi công nhanh, trong các dự án thi công, có dự án tổng thầu là nhà thầu nước ngoài. Đơn vị phải phục vụ nhiều đoàn kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập, kiểm toán Bộ Quốc phòng và các đoàn công tác trong và ngoài quân đội. Bên cạnh đó, việc triển khai công tác cổ phần hóa Công ty các Thông tư của Bộ Quốc phòng (Thông tư 114 và Thông tư 139) có những ảnh hưởng nhất định đến tâm tư, suy nghĩ của cán bộ và người lao động.... Những khó khăn trên đã tác động trực tiếp đến kết quả

SXKD và xây dựng đơn vị.

Bên cạnh những khó khăn nêu trên, song Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Tổng công ty 319; sự hướng dẫn, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của nhà đầu tư chiến lược, các cơ quan chức năng và chủ đầu tư; với tinh thần đoàn kết nhất trí cao HĐQT Công ty đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng với Ban Giám đốc, các Phòng chức năng, các đơn vị sản xuất trong Công ty khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD đề ra tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Trong năm, Công ty đã thi công 43 gói thầu xây lắp, tổ chức bàn giao đưa vào sử dụng 05 công trình xây dựng đảm bảo tiến độ, chất lượng theo hồ sơ thiết kế, được chủ đầu tư và đơn vị thụ hưởng đánh giá cao. Các chi nhánh tích cực phục vụ đoàn kiểm toán Nhà nước tiến hành kiểm toán 36 công trình, đây là cơ sở để đơn vị xác định hiệu quả thi công và chủ đầu tư phê duyệt quyết toán công trình, dự án cho nhà thầu.

Công tác tìm kiếm việc làm đúng hướng, có nhiều kết quả nổi bật và mang tính đột phá. Ngoài thị trường truyền thống trong Quân đội được tiếp tục duy trì, công ty đã tiếp cận và trúng thầu các công trình ngoài quân đội như dự án điện năng lượng mặt trời Dầu Tiếng, Mộc Bài Tây Ninh, Ninh Thuận, Hồng Phong 1A, 1B Bình Thuận; Đức Huệ 2 Long An với tổng giá trị hợp đồng là 222 tỷ đồng. Một số cán bộ chủ chốt chi nhánh đã chủ động tự tìm kiếm việc làm. Năm 2018 đã tổ chức tham gia lập hồ sơ chào giá, hồ sơ dự thầu và trúng thầu tổng số 20 gói thầu với tổng giá trị 439,48 tỷ đồng.

HĐQT chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức quần chúng hoạt động, qua đã đóng góp trong việc khích lệ, động viên cán bộ, công nhân viên, người lao động toàn đơn vị tích cực thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Cơ cấu Ban Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ, đặc điểm của công ty. Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực phụ trách và có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động khác của công ty, Ban Giám đốc chủ động, quyết liệt thực hiện theo kế hoạch mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và cấp trên giao. Chủ động báo cáo, tham mưu cho HĐQT để xử lý các vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời, hiệu quả.

Tiếp thu các ý kiến đóng góp của HĐQT và Ban kiểm soát để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Tổng công ty 319 phê duyệt và điều kiện thực tế của đơn vị, HĐQT Công ty xác định phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2019 như sau:

- Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tập trung làm tốt công tác thị trường việc làm; có cơ chế cụ thể để khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công nhân viên tìm việc cho đơn vị. Đủ việc làm cho 2019 và đảm bảo ½ chỉ tiêu việc làm cho năm 2020. Tiếp tục duy trì có chiều sâu thị trường truyền thống, thị trường có nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đồng thời từng bước mở ra thị trường tư nhân với điều kiện chủ đầu tư đủ vốn và đơn vị thi công có hiệu quả. Thị trường mới phải làm chắc chắn, chất lượng để gây dựng uy tín, thương hiệu đối với chủ đầu tư.

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng đơn vị đúng hướng, đúng pháp luật Nhà nước, quy định của Bộ quốc phòng và Tổng công ty 319. Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch đề ra. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, tạo ra lợi thế cạnh tranh và đem lại lợi nhuận cao, tăng doanh thu. Tăng thu nhập (lương, thưởng, nghỉ mát và cổ tức) cho cán bộ, nhân viên và người lao động.

- Tập trung xây dựng các cơ quan chức năng đảm bảo tinh thông về nghiệp vụ, tham mưu đề xuất đúng - trúng - kịp thời, hướng dẫn kiểm tra sâu sát, tỉ mỉ, phối hợp nhịp nhàng đồng bộ giữa cơ quan và đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Chủ động phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ bất lợi gây tổn thất, thiệt hại đối với công ty, đồng thời có biện pháp đột phá để giải quyết dứt điểm những khuyết điểm từ năm trước chuyển sang.

- Tái cơ cấu tổ chức biên chế, lực lượng trong các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn phù hợp với mô hình thi công tập trung kết hợp giao khoán. Thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ chủ trì. Kịp thời bổ nhiệm cán bộ có năng lực thay thế cán bộ không còn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công ty.

- Công tác tài chính chủ động, linh hoạt đáp ứng kịp thời cho nhiệm vụ SXKD. Sử dụng nguồn vốn luân chuyển hợp lý, hạn chế vay vốn Ngân hàng. Hoàn thiện quy chế tài chính, đảm bảo chặt chẽ, tạo sức bật cho đơn vị, thúc đẩy việc thanh toán, thu hồi vốn, đồng thời ngăn ngừa việc lạm dụng, thất thoát nguồn vốn của công ty. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán, điều chỉnh

